

Bản án số: 04/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 04 - 4 - 2025

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN YÊN
TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Thu và ông Lê Mạnh Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Quỳnh Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Đặng Quang Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tiên Yên, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 31/2024/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2024 về việc *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2025 và quyết định hoãn phiên tòa, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Ngô Mai T - có mặt.

Nơi cư trú: phố L, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: anh Nguyễn Đức T1 - vắng mặt.

Nơi cư trú: phố L, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời khai của nguyên đơn chị Ngô Mai T trình bày: chị T kết hôn với anh Nguyễn Đức T1 vào năm 2017 tại UBND thị trấn T, huyện T, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Trong quá trình chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hòa hợp, thường xuyên xảy ra cãi nhau, sống không hạnh phúc, anh T1 mãi chơi không quan tâm đến gia đình và từ tháng 8/2023 chị T đã về nhà bố mẹ đẻ ở đến nay, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị T không còn tình cảm với anh T1, nên đề nghị được ly hôn anh T1.

Về con chung: vợ chồng chị T có 01 con chung là cháu Nguyễn Đức H, sinh ngày 23/11/2017, nếu ly hôn chị T đề nghị để cho anh T1 nuôi dưỡng con chung vì

từ nhỏ đến giờ con chung vẫn đang do anh T1 nuôi dưỡng chăm sóc và bản thân chị T làm công việc theo ca không có điều kiện chăm sóc con, chị T sẽ có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng là 3.000.000đ.

Về tài sản chung: chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Đức T1 thấy: Tòa án đã triệu tập anh T1 đến làm việc và nhiều lần đến gia đình anh T1 để làm việc nhưng anh T1 cố tình không làm việc và không khai báo, Tòa án đã tổng đạt các giấy triệu tập và các văn bản quyết định của Tòa án cho anh T1 đúng theo quy định của pháp luật nên anh T1 phải tự chịu trách nhiệm về sự vắng mặt của mình.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có quan điểm: đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về tố tụng đã đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

Về tình cảm: xét thấy chị T và anh T1 không thể tiếp tục chung sống, hơn nữa chị T và anh T1 cũng đã sống ly thân không còn quan tâm đến nhau nữa nên cho chị T và anh T1 được ly hôn.

Về con chung: theo quan điểm của chị T và nguyện vọng của con chung nên giao con chung cho anh T1 nuôi dưỡng và chị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000đ/tháng.

Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1] Về tố tụng: vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh T1 vắng mặt mặc dù đã được triệu tập hợp lệ 02 lần, nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh T1 theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tình cảm: trong quá trình giải quyết vụ án chị T xác định vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống và đề nghị được ly hôn. Xét lời trình bày của chị T, xác minh tại gia đình anh T1 và chính quyền địa phương thì thấy rằng thực tế mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T, anh T1 đã ở mức độ trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, ngoài ra hiện nay giữa chị T, anh T1 cũng đã sống ly thân từ tháng 8/2023, không còn quan tâm đến nhau nữa nên cho chị T và anh T1 được ly hôn là phù hợp.

[3] Về con chung: chị T có quan điểm đề nghị để cho anh T1 nuôi dưỡng con chung và chị T sẽ có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung 3.000.000đ/tháng, cháu H cũng có nguyện vọng được ở với anh T1, thấy rằng qua làm việc với gia đình anh T1 và xác minh tại địa phương thì thấy hiện nay cháu H vẫn do anh T1 nuôi dưỡng, cháu H vẫn được bố chăm sóc và được đi học đầy đủ đảm bảo nên giao con chung cho anh T1 nuôi dưỡng là phù hợp. Về mức cấp dưỡng anh T1 không có

quan điểm, chị T có quan điểm sẽ cấp dưỡng 3.000.000đ/tháng, thấy rằng mức cấp dưỡng này là do chị T tự nguyện và cũng phù hợp với mức chi phí hiện nay nên HĐXX chấp nhận.

[4] Về tài sản chung: chị T không yêu cầu nên HĐXX không đề cập.

[5] Về án phí: chị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: khoản 1 Điều 28; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Mai T.

Cho chị Ngô Mai T được ly hôn anh Nguyễn Đức T1.

Về con chung: giao cho anh Nguyễn Đức T1 được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Đức H, sinh ngày 23/11/2017 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Ngô Mai T có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 3.000.000đ/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 5/2025 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Căn cứ: khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí.

Buộc chị Ngô Mai T phải nộp 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm và 300.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí mà chị T đã nộp theo biên lai số 0004376 ngày 23/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Yên.

Căn cứ Điều 271, 273 – Bộ luật tố tụng dân sự.

Báo cho chị T biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với anh T1 vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Tiên Yên;
- THADS huyện Tiên Yên;
- UBND thị trấn Tiên Yên;
- Sở Công an;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hải